

DANH MỤC HỒ SƠ
HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THEO
TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN ISO 9001:2015
Tại: Phòng Kế hoạch – Đầu tư và Xúc tiến
Năm 2025

TT	Số và ký hiệu hồ sơ	Tên đề mục và tiêu đề hồ sơ	Thời hạn bảo quản	Người lập hồ sơ	Trách nhiệm lưu giữ	Ghi chú
1		1. Hồ sơ nguyên tắc			Phòng KHĐT XT	
	01.KHĐT XT	Tập tài liệu của các Bộ, ngành... về việc hướng dẫn lĩnh vực Đầu tư năm 2025	Theo hiệu lực văn bản	Ngân		Hồ sơ điện tử
2		Công văn đến, đi			Phòng KHĐT XT	
	02.KHĐT XT	Tập tài liệu của các Bộ, ngành Trung ương, UBND tỉnh,... về việc hướng dẫn chỉ đạo năm 2025	5 năm	Ngân		Hồ sơ điện tử
3		Tài liệu báo cáo đột xuất, định kỳ			Phòng KHĐT XT	
	03.KHĐT XT	Hồ sơ báo cáo định kỳ, đột xuất về KKT - KCN của Ban Quản lý Khu kinh tế và Khu công nghiệp năm 2025	5 năm	Ngân		Hồ sơ điện tử
	04.KHĐT XT	Hồ sơ báo cáo đầu tư nước ngoài (định kỳ, đột xuất) của Ban Quản lý Khu kinh tế và Khu công nghiệp năm 2025	5 năm	Ngân		Hồ sơ điện tử
	05.KHĐT XT	Hồ sơ Hội nghị, hội thảo, tham luận của Ban Quản lý Khu kinh tế và Khu công nghiệp năm 2025	10 năm	Ngân		Hồ sơ điện tử
4		Hồ sơ dự án đầu tư			Phòng KHĐT XT	Hồ sơ điện tử
		a. Hồ sơ dự án đầu tư (Khu Vạn Ninh)				Hồ sơ điện tử

TT	Số và ký hiệu hồ sơ	Tên đề mục và tiêu đề hồ sơ	Thời hạn bảo quản	Người lập hồ sơ	Trách nhiệm lưu giữ	Ghi chú
	06.KHĐT XT	KDL sinh thái biển Hòn Ngang - Bãi Cát Thắm của Công ty TNHH đầu tư và du lịch T&M Vân Phong năm 2025	Vĩnh viễn	Hùng		Hồ sơ điện tử
	07.KHĐT XT	KDL cao cấp Hồ Na – Vân Phong của Công ty của CP M&C năm 2025	Vĩnh viễn	Hùng		Hồ sơ điện tử
	08.KHĐT XT	KDL và nghỉ dưỡng Năm Sao Đại Lãnh của Công ty CP du lịch Năm Sao năm 2025	Vĩnh viễn	Hùng		Hồ sơ điện tử
	09.KHĐT XT	KDL sinh thái bãi Cá Ông của Công ty CP đầu tư và phát triển Vân Phong năm 2025	Vĩnh viễn	Hùng		Hồ sơ điện tử
	10.KHĐT XT	KDL nghỉ dưỡng cao cấp Vân Phong của Công ty CP du lịch và dịch vụ Vân Phong năm 2025	Vĩnh viễn	Hùng		Hồ sơ điện tử
	11.KHĐT XT	KDL cao cấp LuckyLand Vân Phong của Công ty CP đầu tư thương mại Đất May Mắn năm 2025	Vĩnh viễn	Hùng		Hồ sơ điện tử
	12.KHĐT XT	Khu du lịch nghỉ mát, nghỉ dưỡng bãi Ông Hào của Công ty TNHH Khách sạn và nghỉ dưỡng Thiên niên kỷ Vân Phong năm 2025	Vĩnh viễn	Hùng		Hồ sơ điện tử
	13.KHĐT XT	Khu du lịch nghỉ dưỡng Whitesand của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Cát Trắng năm 2025	Vĩnh viễn	Hùng		Hồ sơ điện tử
	14.KHĐT XT	Khu du lịch nghỉ mát bãi Ông Nghi của Công ty Sơn Nam năm 2025	Vĩnh viễn	Hùng		Hồ sơ điện tử
	15.KHĐT XT	Trồng rừng ngập mặn của Công ty Cổ Phần 52 năm 2025	Vĩnh viễn	Hùng		Hồ sơ điện tử
	16.KHĐT XT	Khu du lịch sinh thái Bãi Cây Bàng của Công ty TNHH Hồ Hải năm 2025	Vĩnh viễn	Tường		Hồ sơ điện tử
	17.KHĐT XT	Dự án đầu tư khai thác mỏ đá Granit tảng lẫn làm đá ốp lát khu Tân Dân, Vạn Thắng, Vạn Ninh, tỉnh Khánh	Vĩnh viễn	Tường		Hồ sơ điện tử

TT	Số và ký hiệu hồ sơ	Tên đề mục và tiêu đề hồ sơ	Thời hạn bảo quản	Người lập hồ sơ	Trách nhiệm lưu giữ	Ghi chú
		Hòa của Công ty TNHH Hà an Tân Dân năm 2025				
	18.KHĐT XT	Hệ thống cấp nước xã Đại Lãnh của Công ty TNHH MTV Licogi 9.1 năm 2025	Vĩnh viễn	Tường		Hồ sơ điện tử
	19.KHĐT XT	Bến cảng tổng hợp Bắc Vân Phong giai đoạn mở đầu của Công ty TNHH Cảng Vân Phong năm 2025	Vĩnh viễn	Tường		Hồ sơ điện tử
	20.KHĐT XT	Câu lạc bộ bơi - khu thể thao, - vui chơi - giải trí Vạn Ninh của Công ty TNHH Quốc Bảo Vạn Ninh năm 2025	Vĩnh viễn	Tường		Hồ sơ điện tử
	21.KHĐT XT	Vùng nuôi tôm thẻ chân trắng công nghệ cao của Công ty cổ phần Nha Trang Seafoods- F17 năm 2025	Vĩnh viễn	Tường		Hồ sơ điện tử
	22.KHĐT XT	Đầu tư xây dựng công trình khai thác mỏ granit tảng lặn làm ốp lát tại khu vực Tân Dân 2 của Công ty cổ phần Thuận Đức năm 2025	Vĩnh viễn	Tường		Hồ sơ điện tử
	23.KHĐT XT	Khu đô thị mới Tu Bông của Liên danh Công ty TNHH Mặt trời Phú Quốc và Công ty TNHH Mặt trời Hạ Long	Vĩnh viễn	Ngân		Hồ sơ điện tử
	24.KHĐT XT	Khu đô thị mới Đầm Môn của Liên danh Công ty TNHH Mặt trời Phú Quốc và Công ty TNHH Mặt trời Hạ Long	Vĩnh viễn	Ngân		Hồ sơ điện tử
	25.KHĐT XT	Khu đô thị mới cao cấp Cổ Mã của Công ty TNHH Mặt trời Sông Hàn	Vĩnh viễn	Ngân		Hồ sơ điện tử
	26.KHĐT XT	Đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng KCN Dốc Đá Trắng của Công ty CP Phát triển Khu công nghiệp Viglacera Yên Mỹ	Vĩnh viễn	Ngân		Hồ sơ điện tử
	27.KHĐT XT	Trạm biến áp 220kV Vạn Ninh và đường dây đầu nối của Tổng Công ty truyền tải điện quốc gia	Vĩnh viễn	Ngân		Hồ sơ điện tử

TT	Số và ký hiệu hồ sơ	Tên đề mục và tiêu đề hồ sơ	Thời hạn bảo quản	Người lập hồ sơ	Trách nhiệm lưu giữ	Ghi chú
	28.KHĐT XT	Đường dây đấu nối 100kV sau TBS 220kV của Công ty CP Điện lực Khánh Hòa	Vĩnh viễn	Ngân		Hồ sơ điện tử
	29.KHĐT XT	Hồ sơ thu hồi dự án tại Khu vực Vạn Ninh năm 2025	Vĩnh viễn	Tường		Hồ sơ điện tử
	30.KHĐT XT	b. Hồ sơ dự án đầu tư (Khu Ninh Hòa)				Hồ sơ điện tử
	31.KHĐT XT	Đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng KCN Ninh Thủy của Công ty TNHH Hoàn Cầu Vân Phong năm 2025	Vĩnh viễn	Hiếu		Hồ sơ điện tử
	32.KHĐT XT	Khu dân cư Ninh Thủy của Công ty TNHH Hoàn Cầu Ninh Hòa năm 2025	Vĩnh viễn	Hiếu		Hồ sơ điện tử
	33.KHĐT XT	Khu dân cư Ninh Long của Công ty TNHH Hoàn Cầu Ninh Long năm 2025	Vĩnh viễn	Hiếu		Hồ sơ điện tử
	34.KHĐT XT	Nhà máy nước sạch KKT Vân Phong của Công ty Cổ Phần Đầu tư Công nghiệp Xây dựng Hà Nội năm 2025	Vĩnh viễn	Hiếu		Hồ sơ điện tử
	35.KHĐT XT	KDL Dốc Lết Phương Mai của Công ty Cổ Phần Phương Mai năm 2025	Vĩnh viễn	Hiếu		Hồ sơ điện tử
	36.KHĐT XT	Khai thác - chế biến đá và đất san lấp làm vật liệu xây dựng thường của Công ty CP Du lịch dịch vụ Vân Phong năm 2025	Vĩnh viễn	Hiếu		Hồ sơ điện tử
	37.KHĐT XT	Khai thác đất san lấp và đá granit tảng lẫn làm vật liệu xây dựng thông thường của Công ty cổ phần Thanh Yên - Vân Phong năm 2025	Vĩnh viễn	Hiếu		Hồ sơ điện tử
	38.KHĐT XT	Bến cảng tổng hợp Nam Vân Phong của Công ty cổ phần Thanh Yên - Vân Phong năm 2025	Vĩnh viễn	Hiếu		Hồ sơ điện tử
	39.KHĐT XT	Cụm nhà văn phòng Lan Anh - Ninh Hòa của Công ty TNHH Lan Anh năm 2025	Vĩnh viễn	Hiếu		Hồ sơ điện tử

TT	Số và ký hiệu hồ sơ	Tên đề mục và tiêu đề hồ sơ	Thời hạn bảo quản	Người lập hồ sơ	Trách nhiệm lưu giữ	Ghi chú
	40.KHĐT XT	Khu du lịch Sun beach GM của Công ty TNHH Thương mại và du lịch Gia Minh năm 2025	Vĩnh viễn	Hiếu		Hồ sơ điện tử
	41.KHĐT XT	Công viên nghĩa trang Ninh Hòa của Công ty TNHH Đầu tư - Du lịch và Thương mại Đồng Tiến năm 2025	Vĩnh viễn	Ngân		Hồ sơ điện tử
	42.KHĐT XT	Cửa hàng xăng dầu Ninh Hòa của Công ty cổ phần tập đoàn vật tư nông nghiệp K-Home năm 2025	Vĩnh viễn	Ngân		Hồ sơ điện tử
	43.KHĐT XT	Khách sạn, nhà hàng, khu vui chơi giải trí và chăm sóc sức khỏe của Công ty TNHH NITC Khánh Hòa năm 2025	Vĩnh viễn	Ngân		Hồ sơ điện tử
	44.KHĐT XT	Cửa hàng xăng dầu Duyên Phúc của Công ty TNHH TM DV Duyên Phúc năm 2025	Vĩnh viễn	Ngân		Hồ sơ điện tử
	45.KHĐT XT	Nhà máy chế biến muối của Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại Tấn Hưng năm 2025	Vĩnh viễn	Ngân		Hồ sơ điện tử
	46.KHĐT XT	Công viên cây xanh - thể thao giải trí Ninh Thủy của Công ty cổ phần xi măng Hòn Khói năm 2025	Vĩnh viễn	Ngân		Hồ sơ điện tử
	47.KHĐT XT	Tổ hợp dịch vụ hậu cần công nghiệp Ninh Phước của Công ty TNHH ĐT &TM Minh Anh năm 2025	Vĩnh viễn	Ngân		Hồ sơ điện tử
	48.KHĐT XT	Hồ sơ thu hồi dự án tại địa bàn Ninh Hòa năm 2025	Vĩnh viễn	Ngân		Hồ sơ điện tử
	49.KHĐT XT	c. Hồ sơ dự án đầu tư (KCN Ninh Thủy)				Hồ sơ điện tử
	50.KHĐT XT	Cửa hàng xăng dầu khu công nghiệp Ninh Thủy của Công ty Cổ phần Hoàn Cầu Vân Phong năm 2025	Vĩnh viễn	Duy		Hồ sơ điện tử
	51.KHĐT XT	Nhà máy bê tông IBS Vân Phong của Công ty cổ phần bê tông IBS Vân Phong năm 2025	Vĩnh viễn	Duy		Hồ sơ điện tử

TT	Số và ký hiệu hồ sơ	Tên đề mục và tiêu đề hồ sơ	Thời hạn bảo quản	Người lập hồ sơ	Trách nhiệm lưu giữ	Ghi chú
	52.KHĐT XT	Nhà máy chế biến lâm sản Ninh Thủy của Công ty Cổ phần năng lượng sinh học Bình Khánh năm 2025	Vĩnh viễn	Duy		Hồ sơ điện tử
	53.KHĐT XT	Nhà máy chế biến thực phẩm Sơn Thủy của Công ty TNHH Thực phẩm Sơn Thủy năm 2025	Vĩnh viễn	Duy		Hồ sơ điện tử
	54.KHĐT XT	Nhà máy chế biến lâm sản Ninh Thủy của Công ty Cổ Phần Xuất nhập khẩu Nam Vân Phong năm 2025	Vĩnh viễn	Duy		Hồ sơ điện tử
	55.KHĐT XT	Nhà xưởng-kho Logistics Thanh Lê của Công ty Cổ phần Logistic Thanh Lê năm 2025	Vĩnh viễn	Duy		Hồ sơ điện tử
	56.KHĐT XT	Hồ sơ thu hồi dự án thứ cấp tại KCN Ninh Thủy năm 2025	Vĩnh viễn	Duy		Hồ sơ điện tử
		d. Hồ sơ dự án đầu tư (KCN Thành Hải)				Hồ sơ điện tử
	57.KHĐT XT	XN tinh chế muối công nghiệp Thành Hải của Công ty CP muối Ninh Thuận	Vĩnh viễn	Ký		Hồ sơ điện tử
	58.KHĐT XT	Nhà máy SX gỗ ván công nghiệp, gỗ ván sàn và các phụ kiện về gỗ của Công ty TNHH Lam Phương Ninh Thuận	Vĩnh viễn	Ký		Hồ sơ điện tử
	59.KHĐT XT	Nhà máy Biovalley VietNam của Công ty Cổ phần BioValley Việt Nam	Vĩnh viễn	Ký		Hồ sơ điện tử
	60.KHĐT XT	Nhà máy SX lưới công nghệ cao KingNet của Công ty CP Quinn Net	Vĩnh viễn	Ký		Hồ sơ điện tử
	62.KHĐT XT	Nhà máy sản xuất nước giải khát của Công ty CP nước giải khát Nhiệt Đới Sài Gòn	Vĩnh viễn	Ký		Hồ sơ điện tử
	63.KHĐT XT	Nhà máy may MTJV Ninh Thuận của Công ty TNHH MTJV Việt Nam	Vĩnh viễn	Ký		Hồ sơ điện tử
	64.KHĐT XT	Nhà máy sản xuất gỗ nội thất của Công ty Cổ phần Du lịch và Sản xuất Nội thất Mũi Dinh	Vĩnh viễn	Ký		Hồ sơ điện tử
	65.KHĐT XT	Nhà máy dược liệu hữu cơ Ninh Thuận của Công ty CP Dược Ninh Thuận	Vĩnh viễn	Ký		Hồ sơ điện tử

TT	Số và ký hiệu hồ sơ	Tên đề mục và tiêu đề hồ sơ	Thời hạn bảo quản	Người lập hồ sơ	Trách nhiệm lưu giữ	Ghi chú
	66.KHĐT XT	Nhà máy may mặc Vietsun Ninh Thuận 1 của Công ty TNHH đầu tư Vietsun Ninh Thuận	Vĩnh viễn	Ký		Hồ sơ điện tử
	67.KHĐT XT	Dự án xây dựng nhà máy sản xuất sản phẩm y tế của Công ty Cổ phần Alpha France Pharma – Chi nhánh Ninh Thuận của Công ty CP Alpha France Pharma	Vĩnh viễn	Ký		Hồ sơ điện tử
		e. Hồ sơ dự án đầu tư (KCN Phước Nam)				Hồ sơ điện tử
	68.KHĐT XT	Nhà máy sản xuất chế biến cát xây dựng của Công ty TNHH Lâm Đại Thắng	Vĩnh viễn	Chu		Hồ sơ điện tử
	69.KHĐT XT	Nhà máy sản xuất than sinh học và viên nén gỗ của Công ty CP Năng lượng xanh Atlantic Ninh Thuận	Vĩnh viễn	Chu		Hồ sơ điện tử
	70.KHĐT XT	Nhà máy sản xuất nhôm thổi công suất 56.000 tấn/năm (01ha) của Công ty TNHH Đầu tư và Xuất nhập khẩu APL	Vĩnh viễn	Chu		Hồ sơ điện tử
	71.KHĐT XT	Nhà xưởng cho thuê của Ecoport Technology PTE Ltd	Vĩnh viễn	Chu		Hồ sơ điện tử
		f. Hồ sơ dự án đầu tư (KCN Du Long)				Hồ sơ điện tử
	72.KHĐT XT	Nhà máy luyện cán thép của Công ty Thép	Vĩnh viễn	Chu		Hồ sơ điện tử
	73.KHĐT XT	Nhà máy sản xuất vải lông nhân tạo của Công ty TNHH DM Textile	Vĩnh viễn	Chu		Hồ sơ điện tử
	74.KHĐT XT	Nhà máy sản xuất gôm định hình rãnh hàn của Công ty TNHH Dongil Engineering Việt Nam	Vĩnh viễn	Chu		Hồ sơ điện tử
5		Tài liệu khác			Phòng KHĐT XT	
	75.KHĐT XT	Hồ sơ ISO, cải cách thủ tục hành chính của phòng năm 2025	20 năm	Duy		Hồ sơ điện tử
6		Hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Đầu tư tại Việt Nam	Vĩnh viễn	Hà, Hiếu, Duy, Tường, Ngân	Phòng QLĐT	

TT	Số và ký hiệu hồ sơ	Tên đề mục và tiêu đề hồ sơ	Thời hạn bảo quản	Người lập hồ sơ	Trách nhiệm lưu giữ	Ghi chú
6.1	1.009645	Chấp thuận chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh				
	Đầu vào	<i>* Hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư do cơ quan nhà nước có thẩm quyền lập bao gồm:</i> - Tờ trình chấp thuận chủ trương đầu tư. - Đề xuất dự án đầu tư gồm các nội dung chủ yếu sau: mục tiêu đầu tư, quy mô đầu tư, vốn đầu tư, địa điểm, thời hạn, tiến độ thực hiện, tác động, hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án; thông tin về hiện trạng sử dụng đất tại địa điểm thực hiện dự án, điều kiện thu hồi đất đối với dự án thuộc diện thu hồi đất, dự kiến nhu cầu sử dụng đất (nếu có); đánh giá sơ bộ tác động môi trường (nếu có) theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; dự kiến hình thức lựa chọn nhà đầu tư và điều kiện đối với nhà đầu tư (nếu có); cơ chế, chính sách đặc biệt (nếu có).				
		<i>* Hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư do nhà đầu tư đề xuất bao gồm:</i> - Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư, gồm cả cam kết chịu mọi chi phí, rủi ro nếu dự án không được chấp thuận. - Tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư. - Tài liệu chứng minh năng lực tài chính của nhà đầu tư gồm ít nhất một trong các tài liệu sau: báo cáo tài chính 02 năm gần nhất của nhà đầu tư; cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ; cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính; bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư; tài liệu khác				

TT	Số và ký hiệu hồ sơ	Tên đề mục và tiêu đề hồ sơ	Thời hạn bảo quản	Người lập hồ sơ	Trách nhiệm lưu giữ	Ghi chú
		chứng minh năng lực tài chính của nhà đầu tư. - Đề xuất dự án đầu tư gồm các nội dung chủ yếu sau: nhà đầu tư hoặc hình thức lựa chọn nhà đầu tư, mục tiêu đầu tư, quy mô đầu tư, vốn đầu tư và phương án huy động vốn, địa điểm, thời hạn, tiến độ thực hiện, thông tin về hiện trạng sử dụng đất tại địa điểm thực hiện dự án và đề xuất nhu cầu sử dụng đất (nếu có), nhu cầu về lao động, đề xuất hưởng ưu đãi đầu tư, tác động, hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án, đánh giá sơ bộ tác động môi trường (nếu có) theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; cơ chế, chính sách đặc biệt (nếu có).				
		<i>* Đối với dự án đầu tư xây dựng, đề xuất dự án đầu tư gồm:</i> - Nội dung quy định tại điểm d khoản 1 hoặc điểm b khoản 2 Điều 33 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP, dự kiến phân chia dự án thành phần (nếu có) đối với các dự án đầu tư xây dựng không thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản này. - Nội dung quy định tại điểm d khoản 1 hoặc điểm b khoản 2 Điều 33 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP; thuyết minh việc đáp ứng mục tiêu, định hướng phát triển đô thị, chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở; dự kiến phân chia dự án thành phần (nếu có); sơ bộ phương án phân kỳ đầu tư bảo đảm yêu cầu đồng bộ; sơ bộ cơ cấu sản phẩm nhà ở và việc dành quỹ đất phát triển nhà ở xã hội. Đối với dự án khu đô thị, trường hợp pháp luật về xây dựng quy định lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, nhà đầu tư hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền được nộp hoặc sử dụng báo cáo nghiên cứu tiền khả thi thay cho đề xuất dự án đầu tư, trong đó đề xuất sơ bộ phân hạ tầng				

TT	Số và ký hiệu hồ sơ	Tên đề mục và tiêu đề hồ sơ	Thời hạn bảo quản	Người lập hồ sơ	Trách nhiệm lưu giữ	Ghi chú
		đô thị mà nhà đầu tư giữ lại để đầu tư kinh doanh, phân hạ tầng đô thị mà nhà đầu tư có trách nhiệm bàn giao hoặc đề xuất bàn giao cho địa phương.				
		<i>* Trường hợp pháp luật về xây dựng quy định lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền được sử dụng báo cáo nghiên cứu tiền khả thi thay cho đề xuất dự án đầu tư. - Tài liệu, giấy tờ giải trình đề xuất hình thức lựa chọn nhà đầu trong hai trường hợp nêu trên gồm:</i> - Giấy tờ chứng minh đất đã được giải phóng mặt bằng (nếu có), tài liệu giải trình khác (nếu có) trong trường hợp đề xuất lựa chọn nhà đầu tư thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai. - Giấy tờ chứng minh đất chưa được giải phóng mặt bằng (nếu có), tài liệu giải trình khác (nếu có) trong trường hợp đề xuất lựa chọn nhà đầu tư thông qua đấu thầu dự án có sử dụng đất. Trong trường hợp này, đề xuất dự án đầu tư xác định sơ bộ tổng chi phí thực hiện dự án được xác định trên cơ sở tổng mức đầu tư của dự án theo quy định của pháp luật về xây dựng, không bao gồm chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. - Bản sao hợp lệ Quyết định giao đất hoặc Quyết định cho thuê đất, hợp đồng cho thuê quyền sử dụng đất hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất trong trường hợp đề xuất chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư đối với nhà đầu tư có quyền sử dụng đất theo quy định				

TT	Số và ký hiệu hồ sơ	Tên đề mục và tiêu đề hồ sơ	Thời hạn bảo quản	Người lập hồ sơ	Trách nhiệm lưu giữ	Ghi chú
		tại điểm a khoản 4 Điều 29 của Luật Đầu tư. - Bản sao hợp lệ văn bản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chấp thuận việc thỏa thuận về nhận quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư và bản sao hợp lệ các giấy tờ, văn bản khác thỏa thuận sử dụng địa điểm để thực hiện dự án đầu tư trong trường hợp đề xuất chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư đối với nhà đầu tư nhận chuyển nhượng, nhận góp vốn, thuê quyền sử dụng đất nông nghiệp để thực hiện dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 29 của Luật Đầu tư.				
		<i>* Trường hợp pháp luật về xây dựng quy định lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi thì nhà đầu tư được nộp báo cáo nghiên cứu tiền khả thi thay cho đề xuất dự án đầu tư:</i> - Trường hợp dự án đầu tư không đề nghị Nhà nước giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất thì nộp bản sao giấy tờ về quyền sử dụng đất hoặc tài liệu khác xác định quyền sử dụng địa điểm để thực hiện dự án đầu tư. - Nội dung giải trình về công nghệ sử dụng trong dự án đầu tư đối với dự án thuộc diện thẩm định, lấy ý kiến về công nghệ theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ. - Hợp đồng BCC đối với dự án đầu tư theo hình thức hợp đồng BCC. - Tài liệu khác liên quan đến dự án đầu tư, yêu cầu về điều kiện, năng lực của nhà đầu tư theo quy định của pháp luật (nếu có).				
		<i>* Đối với trường hợp a2, thành phần hồ sơ bao gồm:</i>				

TT	Số và ký hiệu hồ sơ	Tên đề mục và tiêu đề hồ sơ	Thời hạn bảo quản	Người lập hồ sơ	Trách nhiệm lưu giữ	Ghi chú
		- Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư. - Báo cáo tình hình thực hiện dự án đầu tư đến thời điểm chuyển nhượng dự án đầu tư. - Hợp đồng hoặc hợp đồng nguyên tắc về việc chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư. - Bản sao Hợp đồng BCC (đối với dự án đầu tư theo hình thức Hợp đồng BCC). - Bản sao một trong các tài liệu sau của nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư: báo cáo tài chính 02 năm gần nhất hoặc báo cáo kiểm toán vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư, cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ, cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính, bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư, tài liệu thuyết minh năng lực tài chính của nhà đầu tư. - Bản sao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, văn bản/tài liệu về dự án đầu tư.				
	Kết quả	Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh				
6.2	1.009748	Chấp thuận chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý				
	Đầu vào	<i>* Hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư do cơ quan nhà nước có thẩm quyền lập bao gồm:</i> - Tờ trình chấp thuận chủ trương đầu tư. - Đề xuất dự án đầu tư gồm các nội dung chủ yếu sau: mục tiêu đầu tư,				

TT	Số và ký hiệu hồ sơ	Tên đề mục và tiêu đề hồ sơ	Thời hạn bảo quản	Người lập hồ sơ	Trách nhiệm lưu giữ	Ghi chú
		quy mô đầu tư, vốn đầu tư, địa điểm, thời hạn, tiến độ thực hiện, tác động, hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án; thông tin về hiện trạng sử dụng đất tại địa điểm thực hiện dự án, điều kiện thu hồi đất đối với dự án thuộc diện thu hồi đất, dự kiến nhu cầu sử dụng đất (nếu có); đánh giá sơ bộ tác động môi trường (nếu có) theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; dự kiến hình thức lựa chọn nhà đầu tư và điều kiện đối với nhà đầu tư (nếu có); cơ chế, chính sách đặc biệt (nếu có). - Trường hợp pháp luật về xây dựng quy định lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền được sử dụng báo cáo nghiên cứu tiền khả thi thay cho đề xuất dự án đầu tư.				
		<i>* Hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư do nhà đầu tư đề xuất bao gồm:</i> - Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư, gồm cả cam kết chịu mọi chi phí, rủi ro nếu dự án không được chấp thuận. - Tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư. - Tài liệu chứng minh năng lực tài chính của nhà đầu tư gồm ít nhất một trong các tài liệu sau: báo cáo tài chính 02 năm gần nhất của nhà đầu tư; cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ; cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính; bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư; tài liệu khác chứng minh năng lực tài chính của nhà đầu tư. - Đề xuất dự án đầu tư gồm các nội dung chủ yếu sau: nhà đầu tư hoặc hình thức lựa chọn nhà đầu tư, mục tiêu đầu tư, quy mô đầu tư, vốn đầu tư				

TT	Số và ký hiệu hồ sơ	Tên đề mục và tiêu đề hồ sơ	Thời hạn bảo quản	Người lập hồ sơ	Trách nhiệm lưu giữ	Ghi chú
		và phương án huy động vốn, địa điểm, thời hạn, tiến độ thực hiện, thông tin về hiện trạng sử dụng đất tại địa điểm thực hiện dự án và đề xuất nhu cầu sử dụng đất (nếu có), nhu cầu về lao động, đề xuất hưởng ưu đãi đầu tư, tác động, hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án, đánh giá sơ bộ tác động môi trường (nếu có) theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; cơ chế, chính sách đặc biệt (nếu có). - Trường hợp pháp luật về xây dựng quy định lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi thì nhà đầu tư được nộp báo cáo nghiên cứu tiền khả thi thay cho đề xuất dự án đầu tư.				
		<i>* Tài liệu, giấy tờ giải trình đề xuất hình thức lựa chọn nhà đầu tư trong hai trường hợp nêu trên gồm:</i> - Giấy tờ chứng minh đất đã được giải phóng mặt bằng (nếu có), tài liệu giải trình khác (nếu có) trong trường hợp đề xuất lựa chọn nhà đầu tư thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai. - Giấy tờ chứng minh đất chưa được giải phóng mặt bằng (nếu có), tài liệu giải trình khác (nếu có) trong trường hợp đề xuất lựa chọn nhà đầu tư thông qua đấu thầu dự án có sử dụng đất. Trong trường hợp này, đề xuất dự án đầu tư xác định sơ bộ tổng chi phí thực hiện dự án được xác định trên cơ sở tổng mức đầu tư của dự án theo quy định của pháp luật về xây dựng, không bao gồm chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. - Bản sao hợp lệ Quyết định giao đất hoặc Quyết định cho thuê đất, hợp đồng cho thuê quyền sử dụng đất hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, Giấy chứng				

TT	Số và ký hiệu hồ sơ	Tên đề mục và tiêu đề hồ sơ	Thời hạn bảo quản	Người lập hồ sơ	Trách nhiệm lưu giữ	Ghi chú
		nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất trong trường hợp đề xuất chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư đối với nhà đầu tư có quyền sử dụng đất theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 29 của Luật Đầu tư. - Bản sao hợp lệ văn bản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chấp thuận việc thỏa thuận về nhận quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư và bản sao hợp lệ các giấy tờ, văn bản khác thỏa thuận sử dụng địa điểm để thực hiện dự án đầu tư trong trường hợp đề xuất chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư đối với nhà đầu tư nhận chuyển nhượng, nhận góp vốn, thuê quyền sử dụng đất nông nghiệp để thực hiện dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 29 của Luật Đầu tư.				
		<i>* Đối với dự án đầu tư xây dựng, đề xuất dự án đầu tư gồm:</i> - Nội dung quy định tại điểm d khoản 1 hoặc điểm b khoản 2 Điều 33 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP; thuyết minh việc đáp ứng mục tiêu, định hướng phát triển đô thị, chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở; dự kiến phân chia dự án thành phần (nếu có); sơ bộ phương án phân kỳ đầu tư bảo đảm yêu cầu đồng bộ; sơ bộ cơ cấu sản phẩm nhà ở và việc dành quỹ đất phát triển nhà ở xã hội. Đối với dự án khu đô thị, trường hợp pháp luật về xây dựng quy định lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, nhà đầu tư hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền được nộp hoặc sử dụng báo cáo nghiên cứu tiền khả thi thay cho đề xuất dự án đầu tư, trong đó đề xuất sơ bộ phần hạ tầng đô thị mà nhà đầu tư giữ lại để đầu tư				

TT	Số và ký hiệu hồ sơ	Tên đề mục và tiêu đề hồ sơ	Thời hạn bảo quản	Người lập hồ sơ	Trách nhiệm lưu giữ	Ghi chú
		kinh doanh, phân hạ tầng đô thị mà nhà đầu tư có trách nhiệm bàn giao hoặc đề xuất bàn giao cho địa phương. - Nội dung quy định tại điểm d khoản 1 hoặc điểm b khoản 2 Điều 33 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP, dự kiến phân chia dự án thành phần (nếu có) đối với các dự án đầu tư xây dựng không thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản này.				
	Kết quả	Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh				
6.3	1.009755	Chấp thuận nhà đầu tư thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý				
	Đầu vào	- Văn bản đề nghị chấp thuận nhà đầu tư. - Tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư. - Tài liệu chứng minh năng lực tài chính của nhà đầu tư gồm ít nhất một trong các tài liệu sau: báo cáo tài chính 02 năm gần nhất của nhà đầu tư; cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ; cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính; bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư; tài liệu khác chứng minh năng lực tài chính của nhà đầu tư. - Nội dung giải trình về công nghệ sử dụng trong dự án đầu tư đối với dự án thuộc diện thẩm định, lấy ý kiến về công nghệ theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ. - Hợp đồng BCC đối với dự án đầu tư theo hình thức hợp đồng BCC. - Tài liệu khác liên quan đến dự án đầu tư, yêu cầu về điều kiện, năng lực của nhà đầu tư theo quy định của pháp luật (nếu có).				

TT	Số và ký hiệu hồ sơ	Tên đề mục và tiêu đề hồ sơ	Thời hạn bảo quản	Người lập hồ sơ	Trách nhiệm lưu giữ	Ghi chú
	Kết quả	Quyết định chấp thuận nhà đầu tư theo Mẫu A.II.5 ban hành kèm theo Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT				
6.4	1.009756	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư (Ban Quản lý thực hiện)				
	Đầu vào	- Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư, gồm cả cam kết chịu mọi chi phí, rủi ro nếu dự án không được chấp thuận. - Tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư. - Tài liệu chứng minh năng lực tài chính của nhà đầu tư gồm ít nhất một trong các tài liệu sau: báo cáo tài chính 02 năm gần nhất của nhà đầu tư; cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ; cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính; bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư; tài liệu khác chứng minh năng lực tài chính của nhà đầu tư. - Đề xuất dự án đầu tư gồm các nội dung chủ yếu sau: nhà đầu tư hoặc hình thức lựa chọn nhà đầu tư, mục tiêu đầu tư, quy mô đầu tư, vốn đầu tư và phương án huy động vốn, địa điểm, thời hạn, tiến độ thực hiện, thông tin về hiện trạng sử dụng đất tại địa điểm thực hiện dự án và đề xuất nhu cầu sử dụng đất (nếu có), nhu cầu về lao động, đề xuất hưởng ưu đãi đầu tư, tác động, hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án, đánh giá sơ bộ tác động môi trường (nếu có) theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; cơ chế, chính sách đặc biệt (nếu có). - Trường hợp pháp luật về xây dựng quy định lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi thì nhà đầu tư được nộp báo				

TT	Số và ký hiệu hồ sơ	Tên đề mục và tiêu đề hồ sơ	Thời hạn bảo quản	Người lập hồ sơ	Trách nhiệm lưu giữ	Ghi chú
		cáo nghiên cứu tiền khả thi thay cho đề xuất dự án đầu tư. - Đối với dự án đầu tư đã triển khai hoạt động, đề xuất dự án đầu tư được thay bằng báo cáo tình hình thực hiện dự án đầu tư từ thời điểm triển khai đến thời điểm đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. - Trường hợp dự án đầu tư không đề nghị Nhà nước giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyên mục đích sử dụng đất thì nộp bản sao giấy tờ về quyền sử dụng đất hoặc tài liệu khác xác định quyền sử dụng địa điểm để thực hiện dự án đầu tư. - Nội dung giải trình về công nghệ sử dụng trong dự án đầu tư đối với dự án thuộc diện thẩm định, lấy ý kiến về công nghệ theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ. - Hợp đồng BCC đối với dự án đầu tư theo hình thức hợp đồng BCC. - Tài liệu khác liên quan đến dự án đầu tư, yêu cầu về điều kiện, năng lực của nhà đầu tư theo quy định của pháp luật (nếu có).				
	Kết quả	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (cấp mới) theo mẫu A.II.8 quy định tại Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT.				
6.5	1.009759	Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý				
	Đầu vào	<i>* Đối với trường hợp Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý (áp dụng chung), hồ sơ bao gồm:</i> - Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư.				

TT	Số và ký hiệu hồ sơ	Tên đề mục và tiêu đề hồ sơ	Thời hạn bảo quản	Người lập hồ sơ	Trách nhiệm lưu giữ	Ghi chú
		- Báo cáo tình hình triển khai dự án đầu tư đến thời điểm điều chỉnh. - Quyết định của nhà đầu tư về việc điều chỉnh dự án đầu tư đối với nhà đầu tư là tổ chức. - Giải trình hoặc cung cấp tài liệu liên quan đến việc điều chỉnh những nội dung quy định tại các điểm b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 31 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP (nếu có).				
		<i>* Đối với trường hợp Điều chỉnh trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý, hồ sơ bao gồm:</i> - Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư. - Báo cáo tình hình thực hiện dự án đầu tư đến thời điểm chuyển nhượng dự án đầu tư. - Hợp đồng hoặc hợp đồng nguyên tắc về việc chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư. - Bản sao tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư chuyển nhượng và nhận chuyển nhượng. - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư; Quyết định chấp thuận nhà đầu tư (nếu có). - Bản sao Hợp đồng BCC (đối với dự án đầu tư theo hình thức Hợp đồng BCC). - Bản sao một trong các tài liệu sau của nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư: báo cáo tài chính 02 năm gần nhất của nhà đầu tư, cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ, cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính, bảo lãnh về năng lực tài chính				

TT	Số và ký hiệu hồ sơ	Tên đề mục và tiêu đề hồ sơ	Thời hạn bảo quản	Người lập hồ sơ	Trách nhiệm lưu giữ	Ghi chú
		của nhà đầu tư, tài liệu thuyết minh năng lực tài chính của nhà đầu tư.				
		* Đối với trường hợp Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý, hồ sơ bao gồm: - Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư. - Báo cáo tình hình triển khai dự án đầu tư đến thời điểm điều chỉnh. - Quyết định của nhà đầu tư về việc chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư hoặc tài liệu khác có giá trị pháp lý tương đương. - Tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư. - Giải trình hoặc cung cấp tài liệu liên quan đến việc điều chỉnh những nội dung quy định tại các điểm b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 31 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP (nếu có).				
		* Đối với trường hợp Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý, hồ sơ bao gồm: - Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư. - Hợp đồng chuyển nhượng dự án đầu tư giữa bên nhận bảo đảm và nhà đầu tư nhận chuyển nhượng. - Hợp đồng cho vay hoặc hợp đồng cấp tín dụng hoặc hợp đồng mua bán nợ (nếu có). - Hợp đồng hoặc văn bản xác nhận giao dịch bảo đảm (nếu có).				

TT	Số và ký hiệu hồ sơ	Tên đề mục và tiêu đề hồ sơ	Thời hạn bảo quản	Người lập hồ sơ	Trách nhiệm lưu giữ	Ghi chú
		- Văn bản xác nhận trúng đấu giá trong trường hợp bên nhận bảo đảm, cơ quan thi hành án dân sự bán đấu giá tài sản (nếu có). - Văn bản xác nhận trúng đấu giá trong trường hợp bên nhận bảo đảm, cơ quan thi hành án dân sự bán đấu giá tài sản (nếu có). - Bản sao tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư chuyển nhượng và nhà đầu tư nhận chuyển nhượng. - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư; Quyết định chấp thuận nhà đầu tư (nếu có). - Bản sao một trong các tài liệu sau của nhà đầu tư nhận chuyển nhượng: báo cáo tài chính 02 năm gần nhất hoặc báo cáo kiểm toán vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư, cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ, cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính, bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư, tài liệu thuyết minh năng lực tài chính của nhà đầu tư. - Văn bản xác nhận của bên nhận bảo đảm về tình trạng pháp lý của tài sản bảo đảm.				
		<i>* Đối với trường hợp điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý, hồ sơ bao gồm:</i> - Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư. - Bản sao tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức kinh tế sau khi tổ chức lại. - Bản sao nghị quyết hoặc quyết định của nhà đầu tư là tổ chức kinh tế bị tổ chức lại về việc tổ chức lại, trong đó có nội dung về việc xử lý tài sản,				

TT	Số và ký hiệu hồ sơ	Tên đề mục và tiêu đề hồ sơ	Thời hạn bảo quản	Người lập hồ sơ	Trách nhiệm lưu giữ	Ghi chú
		quyền và nghĩa vụ liên quan đến dự án đầu tư. - Giải trình hoặc cung cấp tài liệu liên quan đến việc điều chỉnh những nội dung quy định tại các điểm b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 33 Luật Đầu tư (nếu có).				
		<i>* Đối với trường hợp Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý, hồ sơ bao gồm:</i> - Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư. - Báo cáo tình hình thực hiện dự án đầu tư đến thời điểm góp vốn. - Thỏa thuận của các cổ đông, thành viên về việc sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn thành lập doanh nghiệp hoặc góp thêm vốn điều lệ của doanh nghiệp đang hoạt động. - Bản sao tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư góp vốn, nhà đầu tư nhận góp vốn. - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, Quyết định chấp thuận nhà đầu tư (nếu có) của bên góp vốn. - Bản sao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất.				
		<i>* Đối với trường hợp Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền</i>				

TT	Số và ký hiệu hồ sơ	Tên đề mục và tiêu đề hồ sơ	Thời hạn bảo quản	Người lập hồ sơ	Trách nhiệm lưu giữ	Ghi chú
		<i>với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý, hồ sơ bao gồm:</i> - Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư. - Báo cáo tình hình thực hiện dự án đầu tư đến thời điểm hợp tác kinh doanh. - Bản sao hợp đồng hợp tác kinh doanh. - Bản sao tài liệu về tư cách pháp lý của các bên tham gia hợp tác kinh doanh. - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, Quyết định chấp thuận nhà đầu tư (nếu có) của nhà đầu tư sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh. - Bản sao một trong các giấy tờ sau: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất. - Bản sao một trong các tài liệu sau của bên tham gia hợp tác kinh doanh: báo cáo tài chính 02 năm gần nhất hoặc báo cáo kiểm toán vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư, cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ, cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính, bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư, tài liệu thuyết minh năng lực tài chính của nhà đầu tư.				
		<i>* Đối với trường hợp Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án</i>				

TT	Số và ký hiệu hồ sơ	Tên đề mục và tiêu đề hồ sơ	Thời hạn bảo quản	Người lập hồ sơ	Trách nhiệm lưu giữ	Ghi chú
		<i>đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP), hồ sơ bao gồm:</i> - Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư. - Bản sao tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư. - Bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật của tòa án, trọng tài. - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư; Quyết định chấp thuận nhà đầu tư (nếu có).				
	Kết quả	Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư				
6.6	1.009760	Điều chỉnh dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (Ban Quản lý thực hiện)				
	Đầu vào	<i>* Trường hợp điều chỉnh dự án đầu tư liên quan đến việc thay đổi tên dự án đầu tư, tên nhà đầu tư tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc điều chỉnh tiến độ thực hiện, thời hạn hoạt động của dự án đầu tư theo quy định tại điểm 1b Điều 27 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP hoặc nhà đầu tư có nhu cầu cập nhật thông tin về địa điểm thực hiện dự án đầu tư trên cơ sở sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp:</i> - Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư. - Tài liệu liên quan đến việc thay đổi tên dự án đầu tư, tên nhà đầu tư (đối với trường hợp thay đổi tên dự án, tên nhà đầu tư).				

TT	Số và ký hiệu hồ sơ	Tên đề mục và tiêu đề hồ sơ	Thời hạn bảo quản	Người lập hồ sơ	Trách nhiệm lưu giữ	Ghi chú
		- Quyết định giao đất, quyết định cho thuê đất, quyết định chuyển mục đích sử dụng đất hoặc văn bản bàn giao đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (trường hợp điều chỉnh tiến độ thực hiện, thời hạn hoạt động của dự án đầu tư theo quy định tại điểm 1b Điều 27 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP.				
		* Trường hợp nội dung điều chỉnh dự án đầu tư không thuộc trường hợp tại mục đầu nêu trên: - Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư. - Báo cáo tình hình triển khai dự án đầu tư đến thời điểm điều chỉnh. - Quyết định của nhà đầu tư về việc điều chỉnh dự án đầu tư đối với nhà đầu tư là tổ chức. - Giải trình hoặc cung cấp tài liệu liên quan đến việc điều chỉnh những nội dung quy định tại các điểm b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 31 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP (nếu có).				
		* Trường hợp điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP): - Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư. - Bản sao tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư. - Bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật của tòa án, trọng tài.				

TT	Số và ký hiệu hồ sơ	Tên đề mục và tiêu đề hồ sơ	Thời hạn bảo quản	Người lập hồ sơ	Trách nhiệm lưu giữ	Ghi chú
		- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư; Quyết định chấp thuận nhà đầu tư (nếu có).				
	Kết quả	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư điều chỉnh				
6.7	1.009770	Gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền Ban Quản lý				
	Đầu vào	- Văn bản đề nghị gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư. - Báo cáo tình hình thực hiện dự án đến thời điểm nộp hồ sơ. - Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư; Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; Quyết định chấp thuận nhà đầu tư hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương. - Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương. - Tài liệu chứng minh năng lực tài chính của nhà đầu tư; gồm một trong các tài liệu sau: báo cáo tài chính 02 năm gần nhất của nhà đầu tư; cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ; cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính; bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư; tài liệu khác chứng minh năng lực tài chính của nhà đầu tư.				
	Kết quả	Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu				
6.8	1.009771	Ngừng hoạt động của dự án đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý				
	Đầu vào	Văn bản thông báo ngừng hoạt động của dự án đầu tư.				

TT	Số và ký hiệu hồ sơ	Tên đề mục và tiêu đề hồ sơ	Thời hạn bảo quản	Người lập hồ sơ	Trách nhiệm lưu giữ	Ghi chú
	Kết quả	Quyết định ngừng hoạt động dự án đầu tư				
6.9	1.009772	Chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư				
	Đầu vào	- Văn bản thông báo chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư. - Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (nếu có). - Tài liệu ghi nhận việc chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư.				
	Kết quả	Thông báo chấm dứt hoạt động dự án đầu tư				
6.10	1.009774	Cấp lại hoặc hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư				
	Đầu vào	- Văn bản đề nghị đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. - Bản sao Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương.				
	Kết quả	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (trường hợp đổi, cấp lại, hiệu đính) theo mẫu A.II.10 quy định tại Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT.				
6.11	1.009773	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư				
	Đầu vào	- Văn bản đề nghị đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. - Bản sao Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương.				
	Kết quả	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (trường hợp đổi, cấp lại, hiệu đính) theo mẫu A.II.10 quy định tại Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT				

TT	Số và ký hiệu hồ sơ	Tên đề mục và tiêu đề hồ sơ	Thời hạn bảo quản	Người lập hồ sơ	Trách nhiệm lưu giữ	Ghi chú
6.12	1.009775	Thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài (Ban Quản lý thực hiện)				
	Đầu vào	- Văn bản đăng ký góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp gồm những nội dung: thông tin về đăng ký doanh nghiệp của tổ chức kinh tế mà nhà đầu tư nước ngoài dự kiến góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp; ngành, nghề kinh doanh; danh sách chủ sở hữu, thành viên, cổ đông sáng lập, danh sách chủ sở hữu, thành viên, cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài (nếu có); tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trước và sau khi góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp vào tổ chức kinh tế; giá trị giao dịch dự kiến của hợp đồng góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp; thông tin về dự án đầu tư của tổ chức kinh tế (nếu có). - Bản sao giấy tờ pháp lý của cá nhân, tổ chức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp và tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp. - Văn bản thỏa thuận nguyên tắc về việc góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp giữa nhà đầu tư nước ngoài và tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp hoặc giữa nhà đầu tư nước ngoài với cổ đông hoặc thành viên của tổ chức kinh tế đó. - Bản sao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp (đối với trường hợp quy định tại điểm b khoản 4 Điều 65 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP.				

TT	Số và ký hiệu hồ sơ	Tên đề mục và tiêu đề hồ sơ	Thời hạn bảo quản	Người lập hồ sơ	Trách nhiệm lưu giữ	Ghi chú
	Kết quả	Thông báo về việc đáp ứng điều kiện góp vốn, mua cổ phần, mua lại phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài theo Mẫu A.II.20 ban hành kèm theo Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT				
6.13	1.009776	Thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC				
	Đầu vào	- Văn bản đăng ký thành lập văn phòng điều hành gồm: tên và địa chỉ văn phòng đại diện tại Việt Nam (nếu có) của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC; tên, địa chỉ văn phòng điều hành; nội dung, thời hạn, phạm vi hoạt động của văn phòng điều hành; họ, tên, nơi cư trú, số Giấy chứng minh nhân dân, thẻ Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu của người đứng đầu văn phòng điều hành. - Quyết định của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC về việc thành lập văn phòng điều hành. - Bản sao quyết định bổ nhiệm người đứng đầu văn phòng điều hành. - Bản sao hợp đồng BCC.				
	Kết quả	Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành theo Mẫu A.II.12 ban hành kèm theo Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT.				
6.14	1.009777	Chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC				
	Đầu vào	- Quyết định chấm dứt hoạt động của văn phòng điều hành trong trường hợp văn phòng điều hành chấm dứt hoạt động trước thời hạn. - Danh sách chủ nợ và số nợ đã thanh toán.				

TT	Số và ký hiệu hồ sơ	Tên đề mục và tiêu đề hồ sơ	Thời hạn bảo quản	Người lập hồ sơ	Trách nhiệm lưu giữ	Ghi chú
		- Danh sách người lao động, quyền và lợi ích của người lao động đã được giải quyết. - Xác nhận của cơ quan thuế về việc đã hoàn thành nghĩa vụ về thuế. - Xác nhận của cơ quan bảo hiểm xã hội về việc đã hoàn thành nghĩa vụ về bảo hiểm xã hội. - Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành. - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. - Bản sao hợp đồng BCC.				
	Kết quả	Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của văn phòng điều hành theo Mẫu A.II.13 ban hành kèm theo Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT				
6.15	2.002725	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo thủ tục đầu tư đặc biệt				
	Đầu vào	- Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư, gồm cả cam kết chịu mọi chi phí, rủi ro nếu dự án không được chấp thuận và bao gồm cam kết đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn, quy chuẩn theo quy định của pháp luật về xây dựng, bảo vệ môi trường, phòng cháy, chữa cháy. - Đề xuất dự án đầu tư gồm các nội dung chủ yếu sau: nhà đầu tư hoặc hình thức lựa chọn nhà đầu tư, mục tiêu đầu tư, quy mô đầu tư, vốn đầu tư và phương án huy động vốn, địa điểm, thời hạn, tiến độ thực hiện, thông tin về hiện trạng sử dụng đất tại địa điểm thực hiện dự án và đề xuất nhu cầu sử dụng đất (nếu có), nhu cầu về lao động, đề xuất hưởng ưu đãi đầu tư, tác động, hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án, nhận dạng, dự báo tác động đến môi trường và biện pháp giảm				

TT	Số và ký hiệu hồ sơ	Tên đề mục và tiêu đề hồ sơ	Thời hạn bảo quản	Người lập hồ sơ	Trách nhiệm lưu giữ	Ghi chú
		thiếu tác động xấu đến môi trường thay thế cho đánh giá sơ bộ tác động môi trường. Trường hợp pháp luật về xây dựng quy định lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi thì nhà đầu tư được nộp báo cáo nghiên cứu tiền khả thi thay cho đề xuất dự án đầu tư. - Tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư. - Tài liệu chứng minh năng lực tài chính của nhà đầu tư gồm ít nhất một trong các tài liệu sau: báo cáo tài chính 02 năm gần nhất của nhà đầu tư; cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ; cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính; bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư; tài liệu khác chứng minh năng lực tài chính của nhà đầu tư. - Trường hợp dự án đầu tư không đề nghị Nhà nước giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất thì nộp bản sao giấy tờ về quyền sử dụng đất hoặc tài liệu khác xác định quyền sử dụng địa điểm để thực hiện dự án đầu tư. - Hợp đồng BCC đối với dự án đầu tư theo hình thức hợp đồng BCC. - Tài liệu khác liên quan đến dự án đầu tư, yêu cầu về điều kiện, năng lực của nhà đầu tư theo quy định của pháp luật (nếu có).				
	Kết quả	Thông báo từ chối cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đặc biệt nêu rõ lý do theo mẫu Đ.1 ban hành kèm theo Thông tư số 06/2025/TT-BKHĐT, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đặc biệt (trường hợp cấp mới) theo mẫu Đ.2 ban hành kèm theo Thông tư số 06/2025/TT-BKHĐT.				

TT	Số và ký hiệu hồ sơ	Tên đề mục và tiêu đề hồ sơ	Thời hạn bảo quản	Người lập hồ sơ	Trách nhiệm lưu giữ	Ghi chú
6.16	2.002726	Điều chỉnh mục tiêu hoạt động của dự án thực hiện theo thủ tục đầu tư đặc biệt				
	Đầu vào	- Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư bao gồm nội dung cam kết đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn, quy chuẩn theo quy định của pháp luật về xây dựng, bảo vệ môi trường, phòng cháy, chữa cháy. - Giải trình hoặc cung cấp tài liệu liên quan đến việc điều chỉnh mục tiêu hoạt động của dự án. - Báo cáo tình hình triển khai dự án đầu tư đến thời điểm điều chỉnh.				
	Kết quả	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đặc biệt (điều chỉnh mục tiêu hoạt động) theo mẫu Đ.4 ban hành kèm theo Thông tư số 06/2025/TT-BKHĐT, Thông báo từ chối cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đặc biệt nêu rõ lý do theo mẫu Đ.1 ban hành kèm theo Thông tư số 06/2025/TT-BKHĐT.				
6.17	2.002727	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo thủ tục đầu tư đặc biệt				
	Đầu vào	- Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư (trường hợp cấp đổi), gồm cả cam kết chịu mọi chi phí, rủi ro nếu dự án không được chấp thuận và bao gồm cam kết đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn, quy chuẩn theo quy định của pháp luật về xây dựng, bảo vệ môi trường, phòng cháy, chữa cháy. - Báo cáo tình hình triển khai dự án đầu tư đến thời điểm điều chỉnh. - Đề xuất dự án đầu tư (trường hợp cấp đổi) gồm các nội dung chủ yếu sau: nhà đầu tư hoặc hình thức lựa chọn nhà đầu tư, mục tiêu đầu tư, quy mô đầu tư, vốn đầu tư và phương án huy động vốn, địa điểm, thời hạn, tiến				

TT	Số và ký hiệu hồ sơ	Tên đề mục và tiêu đề hồ sơ	Thời hạn bảo quản	Người lập hồ sơ	Trách nhiệm lưu giữ	Ghi chú
		độ thực hiện, thông tin về hiện trạng sử dụng đất tại địa điểm thực hiện dự án và đề xuất nhu cầu sử dụng đất (nếu có), nhu cầu về lao động, đề xuất hưởng ưu đãi đầu tư, tác động, hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án, nhận dạng, dự báo tác động đến môi trường và biện pháp giảm thiểu tác động xấu đến môi trường thay thế cho đánh giá sơ bộ tác động môi trường. Trường hợp pháp luật về xây dựng quy định lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi thì nhà đầu tư được nộp báo cáo nghiên cứu tiền khả thi thay cho đề xuất dự án đầu tư. - Tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư. - Tài liệu chứng minh năng lực tài chính của nhà đầu tư gồm ít nhất một trong các tài liệu sau: báo cáo tài chính 02 năm gần nhất của nhà đầu tư; cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ; cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính; bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư; tài liệu khác chứng minh năng lực tài chính của nhà đầu tư. - Trường hợp dự án đầu tư không đề nghị Nhà nước giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất thì nộp bản sao giấy tờ về quyền sử dụng đất hoặc tài liệu khác xác định quyền sử dụng địa điểm để thực hiện dự án đầu tư. - Hợp đồng BCC đối với dự án đầu tư theo hình thức hợp đồng BCC. - Tài liệu khác liên quan đến dự án đầu tư, yêu cầu về điều kiện, năng lực của nhà đầu tư theo quy định của pháp luật (nếu có).				
	Kết quả	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đặc biệt (trường hợp cấp đổi) theo mẫu Đ.3 ban hành kèm theo Thông tư số				

TT	Số và ký hiệu hồ sơ	Tên đề mục và tiêu đề hồ sơ	Thời hạn bảo quản	Người lập hồ sơ	Trách nhiệm lưu giữ	Ghi chú
		06/2025/TT-BKHĐT, Thông báo từ chối cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đặc biệt nêu rõ lý do theo mẫu Đ.1 ban hành kèm theo Thông tư số 06/2025/TT-BKHĐT.				
7		Hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư				
7.1	2.002603	Công bố dự án đầu tư kinh doanh (gồm dự án đầu tư có sử dụng đất) đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư do nhà đầu tư đề xuất				
	Đầu vào	- Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư, gồm cả cam kết chịu mọi chi phí, rủi ro nếu dự án không được chấp thuận. - Tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư. - Tài liệu chứng minh năng lực tài chính của nhà đầu tư gồm ít nhất một trong các tài liệu sau: báo cáo tài chính 02 năm gần nhất của nhà đầu tư; cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ; cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính; bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư; tài liệu chứng minh năng lực tài chính của nhà đầu tư. - Đối với trường hợp nhà đầu tư đề xuất áp dụng lựa chọn nhà đầu tư trong trường hợp đặc biệt (trừ trường hợp dự án quy định tại điểm a khoản 4 Điều 44a của Nghị định số 115/2024/NĐ-CP), tài liệu chứng minh khả năng thu xếp vốn chủ sở hữu, huy động vốn vay; phương án xây dựng, vaanh hành, kinh doanh, khai thác, quản lý công trình; yêu cầu khác.				

TT	Số và ký hiệu hồ sơ	Tên đề mục và tiêu đề hồ sơ	Thời hạn bảo quản	Người lập hồ sơ	Trách nhiệm lưu giữ	Ghi chú
	Kết quả	Văn bản phê duyệt thông tin dự án đầu tư kinh doanh, Văn bản phê duyệt thông tin dự án đầu tư kinh doanh đồng thời phê duyệt nhà đầu tư được lựa chọn trong trường hợp đặc biệt				